

Số: **02** /2018/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày **19** tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Kạn thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017 như sau:

“c) Thu tiền sử dụng đất từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã chưa hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn mới (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) được phân chia theo tỷ lệ:

- Đối với địa bàn xã có tổng số thu phát sinh từ 1.000 triệu đồng/năm trở lên thì phân chia cho ngân sách cấp huyện hưởng 70%, ngân sách cấp xã hưởng 30%.

- Đối với địa bàn xã có tổng số thu phát sinh dưới 1.000 triệu đồng/năm thì phân chia cho ngân sách cấp huyện hưởng 20%, ngân sách cấp xã hưởng 80%.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

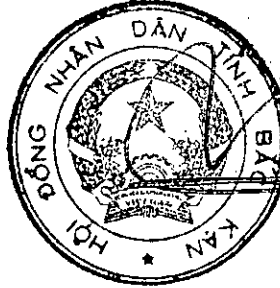
Số **1974**
Ngày **08/5/2018**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du